

**BÁO CÁO**

Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021  
Về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020

**Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2020.**

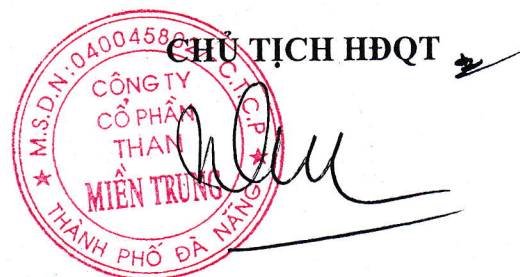
TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ so với KH (%)
<b>1</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu</b>				
<b>1.1</b>	<b>Hàng mua</b>	<b>Tấn</b>	<b>160.000</b>	<b>78.194</b>	<b>49</b>
1.1.1	Than mua	Tấn	160.000	78.194	
1.1.2	Đá xít Nông Sơn	m <sup>3</sup>			
<b>1.2</b>	<b>Hàng bán</b>		<b>160.000</b>	<b>97.412</b>	<b>61</b>
1.2.1	Than tiêu thụ	Tấn	160.000		
1.2.2	Đá Xít Nông Sơn	m <sup>3</sup>			
<b>2</b>	<b>Tổng doanh thu bán hàng+DV</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>460.600</b>	<b>245.966</b>	<b>53</b>
<b>3</b>	<b>Giá vốn hàng hoá bán ra</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>417.300</b>	<b>217.876</b>	<b>52</b>
<b>4</b>	<b>Giá trị sản xuất</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>43.300</b>	<b>28.090</b>	<b>65</b>
<b>5</b>	<b>Tổng chi phí trong kỳ</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>40.300</b>	<b>25.568</b>	<b>63</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>3.000</b>	<b>2.522</b>	<b>84</b>
	-Thuế TNDN hiện hành			859	
	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>			<b>1.663</b>	
<b>7</b>	<b>Cổ tức</b>	<b>%</b>	<b>3</b>	<b>2,5</b>	<b>83,33</b>
<b>8</b>	<b>Lao động, thu nhập tiền lương</b>				
	-Quỹ lương được tính vào chi phí	Tr.đ	12.000	7.335	61
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000đ/gtsx	380	261,1	69
	- Lao động thực tế	Người	100	82	82
	- Tiền lươngB/q tháng	1000đ/ng/ th	10.000	7.454	74

**II. Về công tác đầu tư:**

**1/ Kế hoạch đầu tư:**

Kế hoạch đầu tư năm 2020 được phê duyệt: 3.000 triệu đồng để bổ sung Đầu tư xây dựng Kho than Hòa Nhơn XN Đà Nẵng.

**2/ Thực hiện đầu tư:** Năm 2020 thực hiện tổng cộng **1,3 tỷ** đồng để thanh toán và tạm ứng cho các hạng mục đã được phê duyệt gồm Nhà vữa phòng làm việc, Đường nội bộ, xây dựng hạ tầng mặt bằng kho Hòa Nhơn và di dời kho Cam Ranh ra Hòa Nhơn.



**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN  
MIỀN TRUNG**

Số 84 / BC-TMT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 3 năm 2021

**TỜ TRÌNH**


**Trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021  
Về: Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021**

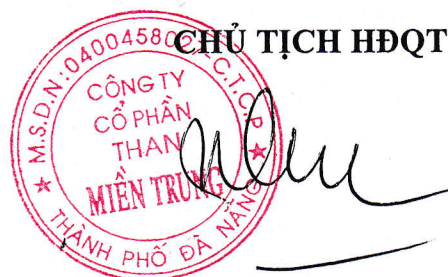
**I- Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021.**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021
1	<b>Sản phẩm chủ yếu</b>		
1.1	Than mua	Tấn	105.000
1.2	Than tiêu thụ	Tấn	110.000
2	<b>Tổng doanh thu</b>	Tr.đ	<b>293.210</b>
3	<b>Giá vốn hàng hoá bán ra</b>	Tr.đ	<b>268.430</b>
4	<b>Giá trị sản xuất</b>	Tr.đ	<b>24.780</b>
5	<b>Tổng chi phí trong kỳ</b>	Tr.đ	<b>22.780</b>
6	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	<b>2.000</b>
7	<b>Cổ tức 2021</b>	%	<b>2,5</b>
8	<b>Về lao động, tiền lương</b>		
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000đ/GTSX	380
	- Quỹ lương được tính vào chi phí	Tr.đ	9.415
	- Lao động bình quân	Người	75
	- Tiền lương B/q tháng	1000đ/ng/tháng	10.400

**II- Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021.**

Tiếp tục hoàn thiện các hạng mục đầu tư xây dựng đã được phê duyệt của năm 2020 chuyển sang năm 2021 với số tiền 2 tỷ đồng (do chưa có giấy phép xây dựng bổ sung).

Trên đây là nội dung một số chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021 của Công ty, kính trình Đại hội xem xét thảo luận và thông qua. 



**Vĩnh Như**

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021**  
*Về phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức được chia năm 2020*

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.  
Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2020 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần than Miền Trung trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận và đề xuất mức cổ tức được chia năm 2020 như sau:

**PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
	<b>Lợi nhuận sau thuế để trích lập các quỹ, trả cổ tức</b>	<b>1.663.145.897</b>
<b>1</b>	<b>Trả cổ tức 2,5% vốn điều lệ</b>	<b>1.400.647.500</b>
	Trong đó: + Cổ tức cổ phần vốn Nhà nước	381.622.500
	+ Cổ tức cổ phần phổ thông	1.019.025.000
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức:</b>	<b>262.498.397</b>
	+ Quỹ đầu tư phát triển sản xuất	
	+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	262.498.397

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Vĩnh Như

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN  
MIỀN TRUNG

Số: 89-BC/HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng ngày 15 tháng 3 năm 2021

### BÁO CÁO

Về việc: Trả phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị  
Ban Kiểm soát Công ty năm 2020

Mức phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty theo Quyết định số: 178/QĐ-HĐQT ngày 22 tháng 6 năm 2020.

Trong đó: Các thành viên được trả như sau:

TT	Chức danh	Số người	Phụ cấp năm 2020 cho mỗi người	Số tiền thực chi năm 2020
1	Chủ tịch HĐQT	1	60.000.000	60.000.000
2.1	UV-HĐQT, GD Điều hành	1	57.600.000	28.800.000
2.2	Ủy viên HĐQT	1	50.400.000	25.200.000
3	Ủy viên HĐQT	1	50.400.000	50.400.000
4	Trưởng Ban Kiểm soát	01	50.400.000	50.400.000
5	Ủy viên Ban Kiểm soát	02	48.000.000	96.000.000
	<b>Cộng</b>			<b>310.800.000</b>

(Bằng chữ: Ba trăm mười triệu, tám trăm ngàn đồng).



Vĩnh Như

CÔNG TY CỔ PHẦN THAN  
MIỀN TRUNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90 TT/HĐQT

Đà Nẵng ngày 25 tháng 3 năm 2021

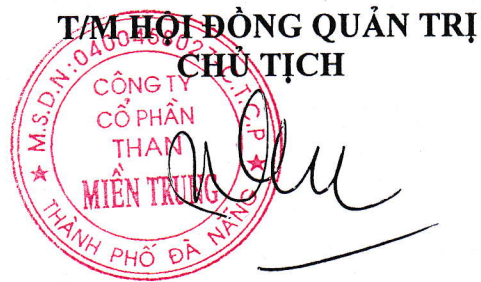
**TỜ TRÌNH**

Về việc: Kế hoạch trả phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị  
Ban Kiểm soát Công ty năm 2021

Số tiền phụ cấp của Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty năm 2021 được đề nghị theo mức chi trả như sau:

TT	Chức danh	Số người	Phụ cấp năm 2021 cho mỗi người	Số tiền (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	60.000.000	60.000.000
2	Ủy viên HĐQT	02	50.400.000	100.800.000
3	Trưởng Ban Kiểm soát	01	50.400.000	50.400.000
4	Ủy viên Ban Kiểm soát	02	48.000.000	96.000.000
	<b>Cộng</b>	<b>7</b>		<b>307.200.000</b>

Bằng chữ: Ba trăm lẻ bảy triệu hai trăm ngàn đồng.



Vĩnh Như